

Bản án số: 10/2023/HSST  
Ngày 25 - 10 - 2023

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Lô Văn Long

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Quảng Văn Tiễn; ông Trần Thành Vân

**- Thư ký phiên toà:** Bà Hà Thị Phương Linh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tham gia phiên toà:** Ông Trần Thanh Quân - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 10 năm 2023 tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 16/2023/HSST ngày 11 tháng 10 năm 2023 theo Quyết Đ đưa vụ án ra xét xử số: 08/2023/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lầu A N**, sinh năm 2003, tại huyện Sông M, tỉnh Sơn La;

Nơi cư trú: Bản Co Đ, xã Mường S, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Mông; tôn giáo: Đạo Tin lành; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt nam; con ông Lầu Vạ D và bà Mùa Thị C; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 13/8/2019 bị Tòa án nhân dân thị xã Mường Lay, tỉnh Điện Biên xử phạt 36 tháng tù giam về tội Cướp giật tài sản; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/7/2023 cho đến nay; có mặt.

**\* Bị hại:** Anh Phạm Văn Đ, sinh năm 1990; trú tại: Bản Khương T, xã Chiềng Khg, huyện Sông M, tỉnh Sơn La, có mặt.

**\* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:** Chị Đỗ Thị Kim D, sinh năm 1993; nơi cư trú: Tổ dân phố b, thị trấn Sông M, huyện Sông M, tỉnh Sơn La, có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 28/7/2023, Công an xã Chiềng Khương, huyện Sông Mã tiếp nhận tố giác về tội phạm của anh Phạm Văn Đ, sinh năm 1990, nơi cư trú: Bản Khương Tiên, xã Chiềng Khương, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La. Với nội dung: Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 27/7/2023 anh Đ trước khi đi ngủ dựng xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu Trắng - Xanh, biển kiểm soát 26B2 - 022.48 trị giá

khoảng 10.000.000 đồng tại sân của gia đình, cấm chìa khoá tại ổ khoá xe. Đến khoảng 04 giờ 30 phút, ngày 28/7/2023 khi ngủ dậy, anh Đ phát hiện chiếc xe trên đã bị mất. Sau đó, anh Đ có kiểm tra tài sản trong gia đình thì phát hiện mất 01 chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu Iphone, loại 6S Plus, trị giá khoảng 1.000.000 đồng. Sau khi xác định vụ việc có dấu hiệu tội Trộm cắp tài sản nên 29/7/2023 Công an xã Chiềng Khương đã chuyển toàn bộ hồ sơ và tài liệu đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã để giải quyết.

Quá trình xác minh, Cơ quan điều tra Công an huyện Sông Mã đã xác Đ được Lầu A N, sinh năm 2003, nơi cư trú bản Co Đ, xã Mường S, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La đã thực hiện hành vi. Ngày 30/7/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã đã triệu tập Nụ đến làm việc. Tại đây, N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã ra Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Nụ.

Ngày 29/7/2023 chị Đỗ Thị Kim Dg, sinh năm 1991, nơi cư trú tổ dân phố b, thị trấn Sông Mã, huyện Sông Mã đã giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã 01 chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu Iphone 6S đã qua sử dụng và 01 đoạn video cắt từ Camera có thời lượng 23 giây ghi lại cảnh Lầu A N mua bán điện thoại với chị Dg.

Ngày 30/7/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã phối hợp cùng Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã truy tìm vật chứng là chiếc xe mô tô. Kết quả: Tại vị trí gầm cầu thuộc tổ dân phố 3, thị trấn Sông Mã, huyện Sông Mã phát hiện có một chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius màu trắng xanh, biển kiểm soát 26B2-022.48, có đặc điểm trùng khớp với chiếc xe mô tô theo anh Phạm Văn Đ trình báo mất vào đêm ngày 28/7/2023. Tìm kiếm tại khe bê tông gầm cầu phát hiện 01 chìa khóa xe như Lầu A N khai báo. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã đã tạm giữ chiếc xe mô tô.

Ngày 31/7/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã ra Yêu cầu định giá tài sản đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius màu trắng xanh, biển kiểm soát 26B2-022.48; 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu Iphone loại 6S plus.

Kết luận định giá tài sản số 26/KL ngày 04/8/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng thuộc UBND huyện Sông Mã kết luận:

*“01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius màu trắng xanh, biển kiểm soát 26B2-022.48, số khung RLCS1FC40FY031437, số máy 1FC4-031444 đã qua sử dụng có trị giá 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).*

*01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu Iphone loại 6S plus, màu xám đen, số máy MN382LL/A, số seri FCCW10TZHFM2, điện thoại không lắp sim đã qua sử dụng, có trị giá 500.000 đồng. Trị giá tài sản là 10.500.000 đồng (Mười triệu năm trăm nghìn đồng).*

Quá trình điều tra bị cáo Lầu A N khai nhận như sau: Khoảng 14 giờ ngày 27/7/2023, N chơi game tại quán Lâm Trúc, địa chỉ bản Khương Tiên, xã Chiềng Khương, huyện Sông Mã. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, do hết tiền để

chơi game nên N nảy sinh ý Đ trộm cắp tài sản của người dân đem bán để lấy tiền. N đi bộ quan sát nhà các hộ dân ở khu vực bản Khương Tiên, xã Chiềng Khương tìm các tài sản để chiếm đoạt, khi đến cổng nhà anh Phạm Văn Đ, sinh năm 1990, thì thấy có 01 xe mô tô để ngoài sân, quan sát thấy cổng không khoá, gia đình đã đi ngủ không bật điện nên N nảy sinh ý Đ chiếm đoạt chiếc xe mô tô bán lấy tiền chi tiêu cá nhân. N mở cổng đi vào trong sân quan sát thấy xe mô tô vẫn cầm chìa khoá xe tại ổ khoá, sau đó rút chìa khoá xe rồi tiếp tục đi vào trong nhà tìm các tài sản khác. Do chủ nhà đi ngủ bật quạt điều hoà, trên quạt có ánh sáng điện N quan sát trong nhà thấy có một chiếc điện thoại di động đang sạc ở trên giường có người đang ngủ nên đã lén lút đi vào rút điện thoại đang sạc cất vào túi quần trước bên phải đang mặc. Sau đó, N đi ra ngoài dắt xe mô tô ra ngoài đường rồi nổ máy điều khiển đi đến thị trấn Sông Mã tìm nơi bán. Đến khoảng 02 giờ ngày 28/7/2023, N đến gầm cầu thuộc tổ dân phố 3, thị trấn Sông Mã dựng xe nằm ngủ. Đến khoảng 07 giờ sáng tỉnh giấc, do sợ bị Công an phát hiện nên N để xe mô tô ở gầm cầu, giấu chìa khoá xe ở khe bê tông rồi đi bộ tìm quán điện thoại để bán chiếc điện thoại đã lấy trộm được. N thấy cửa hàng điện thoại *Ngọc Dg*, địa chỉ tổ dân phố 3, thị trấn Sông Mã mở cửa vào bán chiếc điện thoại với giá 300.000 đồng. Khi mua bán với chị Dg, N không nói cho chị D biết là điện thoại do trộm cắp mà có. Sau khi bán được điện thoại, N không quay lại lấy xe mô tô mà bắt xe bus đi thẳng về xã Chiềng Khương hết 40.000 đồng tiền vé xe và tiếp tục chơi game tại quán *Lâm Trúc*. Đến khoảng 15 giờ chiều, N bắt xe bus đi về nhà ở bản Co Đ, xã Mường S, huyện Sông Mã. Đến sáng ngày 30/7/2023, Công an huyện Sông Mã triệu tập Lầu A N đến Cơ quan Cảnh sát điều tra để làm việc. Tại đây, N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã ra Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp.

Ngày 01/8/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành xác định hiện trường. Kết quả xác định vị trí nơi để chiếc xe mô tô và chiếc điện thoại của anh Phạm Văn Định trước khi Lầu A N lấy trộm. Qua khám nghiệm đã xác định được các vị trí phù hợp với lời khai của bị can, của người bị hại.

Cáo trạng số: 190/CT-VKSSM ngày 10 tháng 10 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã đã truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Sông Mã để xét xử bị cáo Lầu A N về tội: Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Lầu A N đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về các tội danh, điều luật viện dẫn áp dụng như nội dung bản Cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lầu A N phạm tội: Trộm cắp tài sản

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lầu A N từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Đề nghị Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về án phí: Đề nghị miễn án phí cho bị cáo, do bị cáo là dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

Bị cáo Lầu A N không có ý kiến gì đối đáp với lời luận tội của Kiểm sát viên, khi được nói lời sau cùng, bị cáo chỉ xin được giảm nhẹ hình phạt.

*Bị hại:* Anh Phạm Văn Đ đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, nên không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chị Đỗ Thị Kim Dg chưa được bị cáo Lầu A N hoàn trả số tiền 300.000 đồng mà chị đã bỏ ra để mua điện thoại, nhưng chị Dg không yêu bị cáo phải bồi thường.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra và kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ và toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, ý kiến của bị hại, ý kiến của người liên quan, các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận Đ như sau:

[1] Về hành vi, quyết Đ của cơ quan, người tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Sông Mã, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy Đ của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết Đ tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết Đ tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về các chứng cứ xác Đ tội danh: Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ sau:

Ngày 28/7/2023 lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu trong việc quản lý tài sản, Lầu A N đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 26B2 - 022.48, trị giá 10.000.000 đồng và 01 điện thoại di động Iphone, loại 6S Plus, trị giá 500.000 đồng. Tổng giá trị tài sản là 10.500.000 đồng của anh Phạm Văn Đ, sinh năm 1990, trú tại bản Khương Tiên, xã Chiềng Khương, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La, mục đích đem bán lấy tiền chi tiêu cá nhân thì bị phát hiện và bị bắt.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi, vẫn giữ nguyên lời khai như đã khai tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã, không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án và hoàn toàn

nhất trí với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã. Bị cáo khẳng định việc khai báo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc đã thực hiện. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại và biên bản khám nghiệm hiện trường lập hồi 09 giờ 15 phút ngày 01/8/2023, kết luận giám định số 26/KL ngày 04/8/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Sông Mã.

Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã truy tố bị cáo về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS là đảm bảo theo quy định của pháp luật.

Từ những căn cứ nêu trên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi mà bị cáo Lầu A N thực hiện đã phạm tội Trộm cắp tài sản, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự, có mức hình phạt là phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo tuy phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nhưng hành vi các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người bị hại được pháp luật bảo vệ và xã hội lên án mà còn gây ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Do vậy cần phải xử lý bị cáo nghiêm minh trước pháp luật nhằm răn đe phòng ngừa chung và cải tạo riêng.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa và tại cơ quan điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó cần cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo tuy không có tiền án, tiền sự, nhưng đã 01 lần bị kết án. Do đó khi lượng hình cũng cần cân nhắc để có mức án tương xứng với hành vi mà các bị cáo đã thực hiện.

Để trừng trị đối với người đã thực hiện hành vi phạm tội, cũng như công tác đấu tranh phòng chống các loại tội phạm, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định mới đảm bảo cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Về hình phạt bổ sung là phạt tiền: Hội đồng xét xử thấy bị cáo không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về các vấn đề liên quan:

Đối với Đỗ Thị Kim Dg là người có hành vi mua điện thoại di động của bị can Lầu A N vào 28/7/2023. Quá trình điều tra xác định việc chị Dg mua điện thoại, N đưa thông tin là điện thoại của bản thân, do bị quên mật khẩu nên khóa

màn hình. Việc mua bán diễn ra vào ban ngày, N không nói cho chị Dg biết việc điện thoại do trộm cắp mà có nên hành vi của Đỗ Thị Kim Dg không có dấu hiệu tội *Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo anh Phạm Văn Đ đã nhận lại tài sản do bị cáo N chiếm đoạt và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm, nên HĐXX không xem xét.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Đỗ Thị Kim Dg không yêu cầu bị cáo Lầu A N hoàn trả số tiền 300.000 đồng mà chị đã bỏ ra để mua điện thoại, nên HĐXX không xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, nên được xem xét miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy Đ.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

### **1. Về tội danh và hình phạt:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Tuyên bố bị cáo Lầu A N phạm tội: Trộm cắp tài sản. Xử phạt bị cáo Lầu A N 01 (một) năm 04 (bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30/7/2023.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

**2. Về án phí:** Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc hội. Bị cáo Lầu A N được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm.

**3. Về quyền kháng cáo:** Bị cáo, bị hại , người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 25/10/2023).

#### **Nơi nhận:**

- Bị cáo; Bị hại;
- VKS huyện Sông Mã;
- Trại giam;
- TAND tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- THAHS;
- CCTHADS huyện Sông Mã;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, án văn.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Lô Văn Long**